

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA QH-2020
NỘP HỌC PHÍ HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2021-2022**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CTSV, ngày / /2021)

Định mức: 3.500.000đ/tháng

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
1	20020245	Vũ Khắc An	07/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
2	20021486	Lê Vũ Tuấn Anh	10/05/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
3	20021488	Nguyễn Thị Vân Anh	09/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
4	20021492	Vũ Hoàng Anh	24/03/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
5	20021495	Ninh Hải Bình	25/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
6	20021496	Nguyễn Khắc Chiến	26/02/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
7	20021499	Nguyễn Việt Cường	25/07/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
8	20021501	Phạm Công Danh	20/05/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
9	20021505	Nguyễn Văn Dũng	13/12/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
10	20021507	Đình Triệu Đan	16/04/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
11	20021511	Nguyễn Phúc Đạt	10/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
12	20021512	Trần Văn Đạt	26/02/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
13	20021515	Lê Đức	30/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
14	20021517	Ngô Minh Đức	18/04/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
15	20021518	Nguyễn Hoàng Đức	04/07/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
16	20021520	Nguyễn Năng Đức	16/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
17	20021522	Phạm Vũ Minh Đức	21/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
18	20021526	Nguyễn Đức Hiệp	21/03/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
19	20021527	Đỗ Xuân Hiếu	18/05/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
20	20021529	Nguyễn Trung Hiếu	15/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
21	20021531	Bùi Thị Hoàn	05/02/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
22	20021532	Ngô Doãn Hoàng	27/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
23	20020246	Nguyễn Mạnh Hùng	06/10/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
24	20021538	Mai Mạnh Huy	09/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
25	20021539	Nguyễn Hữu Huy	01/05/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
26	20021541	Trần Văn Huy	01/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
27	20021544	Nguyễn Quang Khải	12/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
29	20021546	Trần Phương Lâm	30/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
30	20021547	Đỗ Mạnh Linh	27/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
31	20021549	Hoàng Thành Lợi	14/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
32	20021553	Lương Hồng Minh	21/02/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
33	20021554	Nguyễn Duy Minh	29/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
34	20021558	Nguyễn Phương Nga	28/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
35	20021560	Nguyễn Thị Ngoan	27/03/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
36	20020090	Trần Phan Nguyên	01/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
37	20021563	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	29/03/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
38	20021567	Lâm Thiên Phong	24/12/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
39	20021568	Ngô Lê Xuân Phúc	17/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
40	20020091	Nguyễn Như Phúc	27/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
41	20021571	Khiếu Minh Quang	25/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
42	20020247	Hoàng Tùng Quân	17/02/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
43	20020248	Nguyễn Vũ Tùng Quân	04/10/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
44	20021575	Phạm Đình Quý	25/12/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
45	20021576	Bùi Ngọc Sơn	27/03/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
46	20021578	Nguyễn Sỹ Sơn	17/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
47	20021581	Nguyễn Trí Thành	24/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
48	20020249	Phạm Bá Thành	13/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
49	20021582	Phùng Đình Thành	14/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
50	20021583	Đỗ Đức Thắng	16/04/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
51	20021584	Phí Đức Thắng	09/10/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
52	20020250	Đỗ Mạnh Toàn	05/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
53	20021589	Nguyễn Thu Trang	01/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
54	20020251	Nguyễn Đức Trung	14/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
55	20021592	Nguyễn Huy Tú	10/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
56	20021595	Nguyễn Minh Tuấn	02/04/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
57	20021598	Vũ Huy Tùng	02/12/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
58	20021599	Ngô Hoàng Khánh Văn	08/02/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
59	20020252	Bùi Thành Vinh	11/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
60	20021601	Nguyễn Quang Vinh	11/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
61	20021602	Lê Anh Vũ	25/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
62	20021481	Chu Tuấn Anh	01/10/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
63	20021482	Đặng Tuấn Anh	11/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
64	20021484	Hoàng Thị Phương Anh	30/03/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
65	20021485	Lê Tuấn Anh	08/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
66	20021487	Nguyễn Duy Hoàng Anh	20/02/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
67	20021490	Tạ Hoàng Anh	10/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
68	20021491	Trịnh Tuấn Anh	24/04/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
69	20021493	Cao Xuân Bình	04/03/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
70	20021494	Ngô Đức Bình	09/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
71	20021498	Lại Mạnh Cường	16/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
72	20021500	Phạm Văn Cường	24/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
73	20021502	Vũ Mạnh Dinh	04/03/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
74	20021316	Hà Việt Dũng	02/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
75	20021504	Nguyễn Ngọc Dũng	11/03/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
76	20021510	Nguyễn Duy Đạt	26/02/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
77	20021513	Nguyễn Hải Đăng	07/07/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
78	20021514	Phí Văn Đông	25/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
79	20021516	Lê Quang Đức	24/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
80	20021519	Nguyễn Minh Đức	06/07/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
81	20021521	Phạm Minh Đức	29/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
82	20021524	Trần Sơn Hải	18/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
83	20021525	Nguyễn Tiên Hạnh	31/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
84	20021530	Nguyễn Văn Hiếu	02/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
85	20021533	Trần Ngọc Huy Hoàng	25/05/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
86	20021534	Vũ Đức Hoàng	20/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
87	20021535	Bùi Đức Huy	25/09/2001	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
88	20021536	Dương Quốc Huy	15/07/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
89	20021537	Đặng Cao Huy	19/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
90	20021540	Trần Mạnh Huy	27/10/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
91	20021543	Nguyễn Văn Hưng	03/12/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
92	20021545	Vũ Tuấn Kiệt	16/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
93	20021548	Nguyễn Văn Long	15/07/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
94	20021550	Trần Thế Lục	20/05/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
95	20021551	Lê Thị Ly	10/02/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
96	20021552	Trịnh Công Mạnh	09/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
97	20021555	Nguyễn Như Minh	18/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
98	20021556	Phạm Hải Minh	03/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
99	20021557	Vũ Trường Minh	27/12/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
100	20021559	Đoàn Tuấn Nghĩa	14/06/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
101	20021562	Trần Đỗ Khôi Nguyên	29/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
102	20021564	Hoàng Minh Nhật	29/05/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
103	20021565	Vũ Thị Lan Nhi	25/07/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
104	20021566	Đình Hải Phong	10/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
105	20021569	Hoàng Đức Phương	08/07/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
106	20021570	Nguyễn Thanh Phương	14/04/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
107	20021572	Hoàng Anh Quân	12/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
108	20021573	Phạm Đình Quân	18/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
109	20021574	Vũ Minh Quân	08/12/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
110	20021577	Đào Thái Sơn	07/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
111	20021579	Nguyễn Thanh Sơn	08/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
112	20020331	Nguyễn Thành Tài	16/10/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
113	20021580	Nguyễn Minh Tâm	30/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
114	20021585	Đặng Xuân Thường	30/01/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
115	20021586	Vũ Minh Tiến	22/05/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
116	20021587	Nguyễn Như Tình	09/10/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
117	20021588	Nguyễn Thị Trang	17/09/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
118	20021590	Lê Thành Trung	06/10/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
119	20021591	Nguyễn Quang Trung	06/12/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
120	20021593	Hoàng Anh Tuấn	29/08/1995	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
121	20021594	Nguyễn Anh Tuấn	03/11/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
122	20021596	Trần Đình Anh Tuấn	08/10/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
123	20021603	Nguyễn Long Vũ	18/08/2002	QH-2020-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
124	20020277	Nguyễn Hà An	23/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
125	20020278	Nguyễn Thái An	16/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
126	20021282	Vũ Hữu An	14/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
127	20020279	Hà Nam Anh	27/04/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
128	20020128	Hoàng Vũ Anh	19/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
129	20020280	Lê Phan Anh	14/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
130	20021286	Lê Tuấn Anh	25/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
131	20020281	Lê Tuấn Anh	19/06/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
132	20020074	Nguyễn Đức Anh	14/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
133	20021295	Trần Đức Anh	10/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
134	20020131	Khuất Nguyên Cường	26/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
135	20020282	Vũ Đức Cường	23/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
136	20020283	Nguyễn Đức Cường	30/04/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
137	20020284	Hoàng Việt Dũng	08/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
138	20020285	Nguyễn Quang Dũng	19/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
139	20020286	Phạm Tiến Dũng	29/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
140	20020287	Dương Đức Duy	25/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
141	20020274	Đỗ Thị Ánh Dương	10/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
142	20020289	Chu Tiến Đạt	11/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
143	20021328	Trịnh Quốc Đạt	02/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
144	20020290	Nguyễn Trần Độ	24/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
145	20020291	Lê Minh Đức	15/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
146	20020132	Nguyễn Minh Đức	03/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
147	20020292	Phạm Duy Hải	03/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
148	20020134	Đặng Minh Hằng	26/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
149	20020293	Nguyễn Chí Hiên	11/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
150	20020136	Nguyễn Trung Hiếu	12/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
151	20020015	Phạm Nguyễn Tuấn Hoàng	22/04/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
152	20020294	Tổng Đăng Huy	18/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
153	20020295	Nguyễn Đăng Huỳnh	18/04/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
154	20020139	Đỗ Việt Hưng	20/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
155	20020296	Hoàng Việt Khánh	07/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
156	20020141	Trần Đình Gia Khánh	25/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
157	20020142	Đỗ Trung Kiên	10/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
159	20020145	Nguyễn Đức Lộc	14/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
160	20020236	Lương Hoàng Minh	03/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
161	20020299	Nguyễn Danh Minh	09/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
162	20020301	Phạm Đức Minh	24/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
163	20020302	Phan Hoàng Tuấn Minh	08/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
164	20020147	Trần Ngọc Minh	18/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
165	20020303	Chu Đăng Nghĩa	07/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
166	20020304	Đình Công Nguyên	13/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
167	20020305	Trần Đình Nhân	20/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
168	20020306	Lê Nhật Quang	22/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
169	20020307	Phạm Việt Quang	06/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
170	20020308	Vũ Minh Quang	29/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
171	20020152	Đoàn Minh Quân	17/04/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
172	20020309	Lê Việt Quân	29/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
173	20020310	Nguyễn Duy Quý	08/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
174	20020029	Trịnh Hữu Tân	04/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
175	20020312	Nguyễn Trường Thành	15/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
176	20020313	Vũ Thị Thi	19/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
177	20021454	Trần Huyền Trang	26/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
178	20020238	Nguyễn Đức Việt Trường	12/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
179	20021608	Lê Văn Tuấn	01/01/2001	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
180	20020269	Mai Anh Tuấn	30/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
181	20020314	Vũ Minh Vương	12/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
182	20021284	Đỗ Ngọc Anh	18/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
183	20020127	Hoàng Ngọc Kiều Anh	02/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
184	20021287	Lê Tuấn Anh	15/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
185	20021292	Nguyễn Tuấn Anh	28/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
186	20020129	Đàm Nguyệt Ánh	14/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
187	20020130	Trần Gia Bảo	27/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
188	20021304	Chữ Tuấn Bình	05/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
189	20021313	Trần Thị Huyền Diệu	01/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
190	20020076	Nguyễn Trung Dũng	06/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
191	20021319	Trần Văn Duy	25/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
192	20021320	Bùi Thùy Dương	07/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
193	20021324	Đỗ Thành Đạt	09/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
194	20021327	Nguyễn Tiến Đạt	06/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
195	20021329	Đào Trọng Đăng	05/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
196	20021332	Đỗ Minh Đức	10/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
197	20020222	Nguyễn Văn Hà	18/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
198	20020133	Nguyễn Tuấn Hải	03/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
199	20020135	Dương Danh Hiếu	11/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
200	20021356	Nguyễn Minh Hiếu	12/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
201	20020137	Phạm Huy Hiệu	29/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
202	20021358	Nguyễn Khải Hoàn	15/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
203	20021363	Vương Đức Hợp	11/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
204	20020078	Ngô Đức Hùng	16/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
205	20020016	Nguyễn Quang Huy	26/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
206	20020185	Nguyễn Phương Khanh	24/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
207	20020079	Phạm Gia Khiêm	15/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
208	20020021	Dương Bảo Long	08/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
209	20020144	Đặng Hoàng Long	19/06/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
210	20021386	Nguyễn Đức Hoàng Long	11/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
211	20020080	Hoàng Đức Mạnh	06/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
212	20021400	Bế Trọng Nghĩa	08/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
213	20020148	Lê Đình Nghĩa	01/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
214	20020150	Trần Bá Phong	24/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
215	20020151	Nguyễn Đăng Minh Phương	02/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
216	20021415	Nguyễn Anh Quân	01/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
217	20021417	Phạm Duy Minh Quân	03/04/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
218	20021422	Đào Văn Quyền	04/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
219	20020082	Lê Minh Quyết	15/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
220	20021428	Bùi Minh Sơn	09/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
221	20021429	Cao Xuân Sơn	20/04/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
222	20020155	Ngô Văn Minh Thắng	10/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
223	20020156	Phạm Đức Thắng	03/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
224	20021440	Tạ Văn Thắng	20/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
225	20020157	Đỗ Trọng Thư	06/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
226	20020083	Nguyễn Hoàng Trung	25/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
227	20021459	Trịnh Công Trung	02/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
228	20021462	Nguyễn Trung Tú	18/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
229	20021469	Nguyễn Đức Tùng	15/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
230	20021476	Nguyễn Duy Việt	30/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
231	20020160	Nguyễn Hoàng Việt	07/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
232	20021477	Phạm Thành Vinh	06/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
233	20021479	Nguyễn Văn Minh Vũ	05/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
234	20021299	Bùi Văn Bách	02/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
235	20020075	Dương Đình Ngọc Bách	07/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
236	20021302	Tạ Thành Bảo	07/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
237	20021305	Hoàng Mạnh Bình	16/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
238	20021307	Nguyễn Đình Chính	10/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
239	20021315	Đỗ Quốc Dũng	02/06/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
240	20021318	Lê Đức Duy	12/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
241	20020356	Lê Hoàng Đại Dương	25/11/1999	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
242	20021321	Nguyễn Hoàng Dương	07/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
243	20021322	Phùng Ánh Dương	04/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
244	20021330	Nguyễn Hồng Đăng	17/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
245	20021333	Đàm Anh Đức	14/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
246	20021337	Nguyễn Minh Đức	01/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
247	20020077	Trần Văn Đức	22/06/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
248	20021347	Nguyễn Duy Hiền	20/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
249	20021351	Dương Hiếu	21/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
250	20021357	Vũ Đức Hiếu	04/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
251	20020014	Lê Đức Mai Hoàng	17/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
252	20020138	Phạm Công Mạnh Hùng	09/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
253	20021366	Giáp Văn Huy	16/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
254	20021367	Nguyễn Quang Huy	12/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
255	20020140	Nguyễn Quốc Khánh	01/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
256	20021374	Nguyễn Thế Khánh	12/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
257	20021391	Đỗ Đức Minh	23/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
258	20020146	Nguyễn Quang Minh	20/12/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
259	20020081	Nguyễn Tấn Minh	27/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
260	20021396	Phạm Trung Minh	20/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
261	20020223	Nguyễn Huỳnh Trà My	02/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
262	20020149	Phan Thanh Ngọc	28/11/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
263	20021407	Vũ Minh Nhật	08/04/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
264	20021410	Nguyễn Văn Phong	26/04/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
265	20020224	Phạm Việt Quang	21/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
266	20021416	Nguyễn Đức Anh Quân	24/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
267	20021418	Nguyễn Minh Quy	24/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
268	20021420	Nguyễn Quốc Quý	29/09/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
269	20021423	Nguyễn Tương Quyết	11/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
270	20021425	Nguyễn Thị Quỳnh	17/11/2001	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
271	20020153	Đoàn Thanh Sơn	14/10/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
272	20021434	Lê Huy Thái	25/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
273	20020154	Đình Tiên Thành	25/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
274	20021435	Phạm Công Thành	28/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
275	20021441	Hoàng Nam Thế	01/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
276	20021442	Lê Phúc Thiệp	18/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
277	20021449	Phạm Văn Tiến	13/05/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
278	20020237	Hoàng Nguyễn Minh Trang	15/03/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
279	20020225	Nguyễn Quốc Trung	22/02/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
280	20021457	Nguyễn Việt Trung	01/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
281	20021461	Nguyễn Lưu Tú	02/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
282	20021463	Đỗ Duy Tuấn	20/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
283	20020158	Dương Đức Tùng	14/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
284	20020159	Nguyễn Sơn Tùng	07/07/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
285	20021471	Phạm Đức Tùng	11/08/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
286	20021472	Trần Thanh Tùng	26/01/2002	QH-2020-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
287	20021089	Hoàng Thanh Bình	24/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
288	20021090	Trần Thanh Bình	12/12/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
289	20021091	Đặng Quang Chiến	27/06/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
290	20021098	Phùng Thế Cường	03/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
291	20021101	Nguyễn Tiến Dũng	03/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
292	20021102	Phạm Đức Dũng	04/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
293	20021105	Nguyễn Minh Dương	27/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
294	20021107	Nguyễn Tùng Dương	09/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
295	20021110	Nguyễn Thành Đạt	06/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
296	20021111	Phan Tiến Đạt	23/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
297	20021112	Vũ Tuấn Đạt	15/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
298	20021117	Trần Mạnh Đức	01/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
299	20021119	Phương Trường Giang	24/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
300	20021120	Đặng Quang Hà	30/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
301	20021125	Vũ Văn Hiệp	18/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
302	20021127	Nguyễn Duy Hiếu	08/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
303	20021128	Nguyễn Đức Hiếu	24/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
304	20021131	Nguyễn Hữu Hình	19/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
305	20021135	Nguyễn Văn Hoàng	03/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
306	20021136	Phạm Minh Hoàng	16/08/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
307	20021137	Phạm Việt Hoàng	25/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
308	20021138	Trần Như Hùng	09/06/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
309	20021139	Lê Hùng Huy	04/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
310	20021141	Phùng Đình Quang Huy	18/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
311	20021143	Nguyễn Duy Hưng	25/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
312	20021145	Tông Duy Hưng	09/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
313	20021146	Tô Đức Hưng	17/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
314	20021148	Đào Đức Khánh	05/06/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
315	20021153	Trương Duy Linh	08/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
316	20021154	Đỗ Vũ Thành Long	26/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
317	20021158	Lê Đức Mạnh	23/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
318	20021159	Trần Đức Mạnh	23/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
319	20021161	Hồ Đức Minh	17/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
320	20021164	Ngô Đức Nam	01/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
321	20021175	Bùi Văn Phương	12/03/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
322	20021176	Nguyễn Văn Phương	27/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
323	20021177	Đào Duy Quân	28/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
324	20021190	Nguyễn Mạnh Thế	14/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
325	20021192	Nguyễn Hoàng Thụy	02/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
326	20021196	Phạm Văn Tiệp	09/08/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
327	20021198	Nguyễn Đức Trung	16/06/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
328	20021200	Đoàn Mạnh Trường	28/08/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
329	20021212	Nguyễn Hồng Vinh	09/12/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
330	20021083	Nguyễn Tuấn Anh	01/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
331	20021087	Nguyễn Sơn Bách	30/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
332	20021088	Phạm Văn Bách	31/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
333	20021092	Vũ Đức Chiến	29/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
334	20021093	Đỗ Việt Chính	10/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
335	20021094	Nguyễn Văn Chính	30/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
336	20021095	Phạm Công Chính	28/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
337	20021097	Nguyễn Mạnh Cường	03/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
338	20021099	Hà Mạnh Dũng	27/03/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
339	20021104	Lê Bình Dương	06/06/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
340	20021106	Nguyễn Quý Dương	04/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
341	20021108	Hoàng Tiến Đạt	23/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
342	20021109	Nguyễn Mạnh Đạt	01/06/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
343	20021113	Nguyễn Hữu Hải Đăng	16/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
344	20021115	Đào Hải Đông	17/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
345	20021118	Trương Minh Đức	11/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
346	20021133	Nguyễn Danh Hoàng	06/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
347	20021140	Phạm Quốc Huy	17/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
348	20021149	Nguyễn Đình Khánh	06/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
349	20021150	Chu Văn Kiểm	19/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
350	20021152	Đào Nguyễn Hải Linh	09/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
351	20021155	Đình Duy Long	18/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
352	20021157	Đàm Thị Lương	19/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
353	20021160	Đặng Thái Minh	25/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
354	20021163	Đình Hữu Nam	02/08/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
355	20021167	Trần Hoài Nam	24/06/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
356	20021170	Đoàn Trung Nghĩa	23/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
357	20021172	Vũ Tuấn Nghĩa	08/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
358	20021174	Bùi Tá Phong	11/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
359	20021178	Lê Minh Quân	19/03/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
360	20021179	Trần Trọng Sang	26/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
361	20021182	Nguyễn Văn Thám	08/03/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
362	20021183	Hoàng Tiến Thành	18/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
363	20021184	Phạm Xuân Thành	13/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
364	20021186	Hà Thị Thắm	14/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
365	20021188	Lê Việt Thắng	24/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
366	20021191	Nguyễn Xuân Thịnh	09/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
367	20021193	Phạm Ngọc Thư	03/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
368	20021195	Kiều Văn Tiến	28/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
369	20021204	Nguyễn Văn Tú	26/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
370	20021209	Nguyễn Nghĩa Ván	28/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
371	20021210	Bùi Quốc Việt	30/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
372	20021213	Lê Hoàng Lâm Vũ	09/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
373	20021080	Nguyễn Tiến An	13/12/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
374	20021081	Bùi Tuấn Anh	06/06/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
375	20021082	Lê Phan Anh	22/05/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
376	20021084	Nguyễn Việt Anh	23/12/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
377	20021085	Trần Quốc Anh	12/08/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
378	20021086	Vũ Thế Anh	02/05/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
379	20021100	Hoàng Minh Dũng	06/05/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
380	20021103	Vũ Đức Dũng	04/04/2001	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
381	20020240	Nguyễn Khánh Duy	10/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
382	20020241	Phạm Tiến Đạt	15/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
383	20021114	Mai Xuân Đình	19/06/2001	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
384	20021116	Đặng Tiến Đông	22/03/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
385	20021121	Hoàng Hồng Hải	01/06/2001	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
386	20021122	Lê Hồng Hải	23/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
387	20021123	Nguyễn Hoàng Hiệp	17/01/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
388	20021124	Nguyễn Trọng Hiệp	13/03/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
389	20021126	Lê Minh Hiếu	02/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
390	20021129	Nguyễn Khắc Hiếu	16/03/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
391	20021130	Phạm Trung Hiếu	20/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
392	20020242	Trần Quang Hoà	14/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
393	20021132	Hà Việt Hoàng	02/12/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
394	20021134	Nguyễn Huy Hoàng	04/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
395	20021142	Lê Văn Hưng	01/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
396	20021144	Nguyễn Hoàng Nhật Hưng	22/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
397	20020232	Nguyễn Quang Khải	05/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
398	20021151	Trần Bảo Liêm	07/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
399	20021156	Hồ Sỹ Lộc	03/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
400	20021162	Nguyễn Quang Minh	16/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
401	20021168	Tô Bá Nghị	27/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
402	20021169	Bùi Trọng Đức Nghĩa	05/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
403	20021171	Nguyễn Thế Nghĩa	18/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
404	20021173	Nguyễn Phạm Hải Ninh	08/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
405	20020243	Ngô Ngọc Quang	05/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
406	20021180	Phạm Thanh Sơn	06/05/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
407	20021181	Lê Trọng Tấn	28/02/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
408	20021185	Trương Anh Thành	10/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
409	20021187	Đào Duy Thắng	15/06/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
410	20021189	Nguyễn Văn Thắng	14/05/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
411	20020244	Trần Đức Thắng	07/12/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
412	20021194	Thạch Thị Thu Thương	21/12/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
413	20021197	Trần Trần	19/04/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
414	20021199	Trần Quang Trung	10/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
415	20021201	Hà Nhật Trường	08/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
416	20021203	Nguyễn Minh Tú	21/05/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
417	20021205	Hoàng Anh Tuấn	04/09/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
418	20021206	Nguyễn Việt Tuấn	28/11/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
419	20021208	Vũ Duy Tùng	04/07/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
420	20021211	Trần Quốc Việt	14/10/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
421	20021214	Nguyễn Văn Vũ	14/03/2002	QH-2020-I/CQ-M-CLC3	17,500,000
422	20021280	Nguyễn Thành An	08/05/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
423	20020180	Đỗ Huy Anh	13/09/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
424	20021289	Mai Hoàng Anh	25/03/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
425	20021293	Phạm Tuấn Anh	13/09/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
426	20021297	Trần Tuấn Anh	12/01/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
427	20021306	Nguyễn Đức Chính	31/05/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
428	20021311	Lê Quốc Cường	05/11/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
429	20020181	Nguyễn Đức Dũng	21/02/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
430	20021317	Nguyễn Vĩnh Dũng	23/04/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
431	20020007	Nguyễn Thái Dương	06/07/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
432	20021323	Trần Minh Dương	31/10/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
433	20021331	Trương Văn Độ	19/10/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
434	20021334	Đào Văn Đức	20/03/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
435	20021336	Nguyễn Anh Đức	23/07/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
436	20021340	Hoàng Thu Giang	18/11/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
437	20021342	Nguyễn Ngọc Hải	08/12/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
438	20020321	Trần Nam Hải	29/06/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
439	20021348	Đỗ Xuân Hiệp	23/02/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
440	20021349	Nguyễn Ngọc Hiệp	12/05/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
441	20021350	Nguyễn Tuấn Hiệp	21/08/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
442	20021354	Lê Trung Hiếu	06/11/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
443	20021355	Ngô Trần Trọng Hiếu	02/12/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
444	20021359	Bùi Huy Hoàng	27/11/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
445	20021361	Nguyễn Đình Hoàng	02/05/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
446	20021364	Cần Mạnh Hùng	14/03/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
447	20020322	Đỗ Lê Mạnh Hùng	30/07/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
448	20021365	Đỗ Quang Huy	27/08/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
449	20020323	Hồ Thanh Huyền	23/10/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
450	20021371	Trần Duy Hưng	14/02/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
451	20021375	Nguyễn Văn Khánh	01/07/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
452	20021376	Nguyễn Công Khoa	31/12/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
453	20020182	Đào Trung Kiên	23/03/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
454	20021378	Lương Trung Kiên	13/08/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
455	20021379	Nguyễn Duy Kiên	13/10/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
456	20021383	Đặng Việt Linh	17/09/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
457	20020324	Phạm Thị Khánh Linh	28/12/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
458	20021387	Nguyễn Phúc Long	09/02/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
459	20021389	Nguyễn Khánh Thọ Lộc	12/03/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
460	20021395	Nguyễn Quang Minh	16/02/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
461	20021398	Nguyễn Tuấn Nam	29/06/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
462	20021399	Trần Thị Ngân	03/11/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
463	20021406	Nguyễn Phúc Nguyên	30/05/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
464	20021408	Lê Thị Cẩm Nhung	16/05/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
465	20021413	Phạm Minh Quang	05/12/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
466	20021414	Đỗ Minh Quân	27/10/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
467	20020325	Phan Anh Quân	30/04/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
468	20021421	Phạm Thị Quyên	10/02/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
469	20021426	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	16/09/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
470	20021427	Bùi Minh Sơn	07/11/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
471	20021430	Nông Ngọc Sơn	12/10/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
472	20021431	Trần Mạnh Sơn	23/05/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
473	20021436	Vũ Việt Thành	14/11/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
474	20021439	Phan Duy Thắng	27/09/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
475	20021455	Đặng Thành Trung	25/07/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
476	20021460	Đỗ Anh Tú	16/01/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
477	20021464	Lê Anh Tuấn	12/03/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
478	20021467	Bá Thanh Tùng	10/03/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
479	20021475	Lê Phương Uyên	09/02/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
480	20020326	Bùi Quốc Việt	30/05/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
481	20021478	Trịnh Công Vinh	27/02/2002	QH-2020-I/CQ-N-CLC	17,500,000
482	20021281	Phan Hiền An	21/07/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
483	20020273	Nguyễn Bá Hà Anh	15/10/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
484	20021290	Nguyễn Phạm Minh Anh	25/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
485	20021291	Nguyễn Phạm Tú Anh	18/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
486	20021296	Trần Đức Anh	03/08/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
487	20020123	Trần Thị Phước Anh	16/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
488	20021298	Vũ Nhật Anh	01/04/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
489	20021301	Nguyễn Quốc Bảo	13/04/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
490	20020328	Nguyễn Thái Bình	27/11/2000	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
491	20021312	Thân Hùng Cường	28/07/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
492	20020124	Nguyễn Tuấn Dũng	04/09/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
493	20021325	Hà Hoàng Tiến Đạt	08/06/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
494	20021326	Lâm Tiến Đạt	28/02/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
495	20021335	Đặng Minh Đức	10/01/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
496	20021338	Nguyễn Văn Đức	15/09/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
497	20021341	Đỗ Hoàng Hà	23/07/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
498	20021343	Nguyễn Hồng Hạnh	11/05/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
499	20021346	Bùi Đức Hiền	13/02/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
500	20020275	Nguyễn Đức Hiệp	17/12/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
501	20021352	Đặng Minh Hiếu	18/12/2001	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
502	20021353	Lê Đức Hiếu	01/05/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
503	20020125	Phạm Xuân Hiệ	16/12/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
504	20021360	Nguyễn Bùi Việt Hoàng	06/03/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
505	20021369	Trần Quang Huy	09/01/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
506	20021370	Nguyễn Văn Hưng	12/05/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
507	20021372	Hoàng Đình Trọng Khánh	08/03/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
508	20021377	Phạm Huy Khôi	25/02/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
509	20021381	Vũ Trung Kiên	02/01/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
510	20021382	Phạm Công Lân	23/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
511	20020126	Hoàng Thảo Linh	27/10/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
512	20021385	Đỗ Ngọc Long	10/09/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
513	20021388	Phạm Đức Long	13/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
514	20021390	Đỗ Duy Mạnh	26/10/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
515	20020351	Nông Văn Mạnh	06/10/2001	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
516	20021392	Lưu Đạt Tuấn Minh	19/10/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
517	20021393	Nguyễn An Minh	29/01/2000	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
518	20021394	Nguyễn Lê Minh	14/12/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
519	20021402	Lê Trung Nghĩa	14/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
520	20021403	Lê Thị Mỹ Ngọc	13/12/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
521	20021409	Đỗ Tuấn Phi	19/05/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
522	20021411	Bùi Mai Phương	22/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
523	20021419	Hoàng Minh Quý	26/12/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
524	20021424	Nguyễn Diệu Quỳnh	15/03/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
525	20021432	Trần Thanh Sơn	23/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
526	20021433	Hoàng Tú Tài	04/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
527	20021437	Đỗ Chiến Thắng	02/02/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
528	20021438	Đỗ Như Thắng	06/08/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
529	20021444	Vũ Đức Thịnh	06/07/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
530	20021450	Trần Minh Tiến	12/12/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
531	20021451	Bùi Anh Toàn	07/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
532	20021452	Phạm Ngọc Toàn	11/12/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
533	20020276	Nguyễn Minh Trí	20/08/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
534	20021456	Nguyễn Minh Trung	31/10/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
535	20020329	Lê Quang Trường	04/11/2001	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
536	20021465	Nguyễn Đức Tuấn	02/01/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
537	20021466	Nguyễn Minh Tuấn	27/02/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
538	20021473	Vũ Thanh Tùng	05/11/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
539	20021474	Cao Xuân Tuyên	21/10/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
540	20020352	Trần Nguyên Tường	21/02/2001	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000
541	20021480	Nguyễn Thị Hải Yến	04/06/2002	QH-2020-I/CQ-T-CLC	17,500,000